

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **182/2024/HS-ST**

Ngày: 20/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN
GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Quang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quang Tuyến

2. Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn H, sinh năm 1996 tại P, Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố B, phường A, thành phố P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Lê Minh Á, còn sống; con bà: Dương Thị M, còn sống; Anh chị ruột: 04 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1991; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 20/12/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 25/03/2021, đã đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/06/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Lê Thị Bé N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố F, phường A, thành phố P, Kiên Giang
(Bà N vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu phố G, phường A, thành phố P, Kiên Giang.

2. Ông Lý Thanh T1, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, thành phố P, Kiên Giang.

(Bà T, ông T1 có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 06/5/2024, Lê Văn H đến ăn, uống bia tại quán 789 của bà Lê Thị T thuộc Tổ A, khu phố G, phường A, thành phố P, tỉnh Kiên Giang với giá tiền là 1.100.000 đồng nhưng do không có tiền trả nên H và bà T xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, H dùng đá ném xuống nền nhà nên bà T gọi điện thoại báo cho Ban bảo vệ dân phố của khu phố G, phường A. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, lực lượng bảo vệ dân phố đến thì H bỏ chạy vào khu vực đường bê tông trong hẻm dân sinh thuộc Tổ A, khu phố G, phường A. Tại đây, H thấy bà Lê Thị Bé N đang đậu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68P1-606.12 trên đường, H nói là đang bị người khác đuổi đánh và nhờ bà N chở H đi trốn thì bà N đồng ý. Khi bà N vừa lên xe thì H dùng tay xô bà N té ngã xuống mặt đường, bà N xông đến nắm tay ga của xe kéo lại thì H tiếp tục dùng tay xô bà N té ngã. Lúc này, H lên xe định chạy đi thì bị bà N nắm cản sau xe, H cho xe tăng tốc làm bà N tuột tay, H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 68P1-606.12 chạy về hướng xã D, thành phố P. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 68P1-606.12 cướp được của bà N đến ăn, uống bia tại quán 24 của ông Lý Thanh T1 tại ấp D, xã D với giá tiền là 2.200.000 đồng, do H không có tiền trả nên H thỏa thuận để lại xe mô tô trên cho ông T1 và hẹn sẽ chuộc lại, do H nói là xe của H nên ông T1 đồng ý. Sau khi bị cướp tài sản, bà N đến Công an phường A trình báo sự việc. Ngày 07/6/2024, H đến Công an phường A đầu thú. Đến ngày 14/6/2024, Lê Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố, tạm giam để điều tra.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68P1-606.12, số máy: JF63E2596692, số khung: 6314KZ038100, đã qua sử dụng.

- 01 áo thun nam ngắn tay, nhãn hiệu OLD NAVY, màu xanh, loại áo cổ tròn, đã qua sử dụng.

- 01 USB nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 16 Gb, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là đoạn video trích xuất từ camera có ghi lại diễn biến liên quan đến vụ án.

* Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐGTS ngày 26/06/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận: Giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 68P1 – 606.12, số máy JF63E2596692, số khung 6314KZ038100 đã qua sử dụng, trị giá 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSPQ ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc và tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Cướp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt: Lê Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lê Thị Bé N đã nhận lại tài sản và một khoản tiền bồi thường thiệt hại do bị mất thu nhập, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T, ông Lý Thanh T1 không yêu cầu bị cáo trả tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 áo thun nam ngắn tay, nhãn hiệu OLD NAVY, màu xanh, loại áo cổ tròn, đã qua sử dụng.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68P1-606.12, số máy: JF63E2596692, số khung: 6314KZ038100, đã qua sử dụng, đã trả lại cho bị hại là chủ sở hữu trong quá trình điều tra đề nghị không xem xét;

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại bà Lê Thị Bé N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lý Thanh T1, bà Lê Thị T đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N, bà T và ông T1.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ được trong vụ án và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo H thấy bà Lê Thị Bé N đang đậu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68P1-606.12 trên đường, H dùng tay xô bà N té ngã xuống mặt đường, bà N xông đến nắm tay ga của xe kéo lại thì H tiếp tục dùng tay xô bà N té ngã. Lúc này, H lên xe định chạy đi thì bị bà N nắm cản sau xe, H cho xe tăng tốc làm bà N tuột tay, H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 68P1-606.12 chạy về hướng xã D, thành phố P. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn H phạm tội “Cướp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cướp tài sản của người

khác là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi một cách cố ý, đã dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 áo thun nam ngắn tay, nhãn hiệu OLD NAVY, màu xanh, loại áo cổ tròn, đã qua sử dụng.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 68P1-606.12, số máy: JF63E2596692, số khung: 6314KZ038100, đã qua sử dụng, đã trả chủ sở hữu trong quá trình điều tra nên không xem xét;

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Thị Bé N đã nhận lại tài sản và nhận số tiền 1.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T, ông Lý Thanh T1 không yêu cầu trả tiền cũng như không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về hành vi của ông Lý Thanh T1: Ông T1 không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ - đen do bị cáo cầm cố là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm.

[8]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Lê Văn H: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 07/06/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu bồi

thường trách nhiệm dân sự nào khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu trả tiền và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 áo thun nam ngắn tay, nhãn hiệu OLD NAVY, màu xanh, loại áo cổ tròn, đã qua sử dụng.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA TP. Phú Quốc;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Quang Thanh